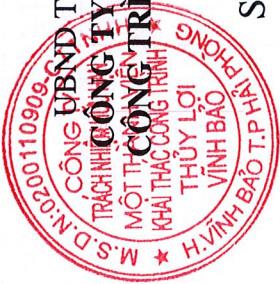


Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2022



UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VINH BẢO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 24/BC-TLV

Vĩnh Bảo, ngày 15 tháng 6 năm 2023

I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.
- Người đứng đầu:
 - + Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Nguyễn Văn Tùng;
 - + Cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu các Phó Chủ tịch: Nguyễn Đức Thọ; Lê Khắc Nam; Lê Anh Quân; ông Hoàng Minh Cường.

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	173/QĐ-UBND	17/01/2022	Quyết định phê duyệt toán kinh phí và phương thức cung ứng sản phẩm công ích thủy lợi năm 2022
2	1387/QĐ-UBND	17/5/2022	QĐ phê duyệt diện tích được hỗ trợ kinh phí thủy lợi phí, thủy lợi nội đồng trên địa bàn thành phố năm 2022.
3	1550/QĐ-UBND	27/5/2022	Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2022.

4	30/2022/QĐ-UBND	03/6/2022	QĐ quy định tiêu chuẩn, định mức xe ô tô chuyên dùng cho các cơ quan
5	2603/QĐ-UBND	11/8/2022	V/v phân bổ kinh phí sửa chữa các công trình thủy lợi sử dụng kinh phí bảo vệ đất trồng lúa năm 2022 trên địa bàn thành phố.
6	2707/QĐ-UBND	19/8/2022	V/v phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 2022.
7	3296/QĐ-UBND	03/10/2022	V/v phê duyệt dự toán nghiệp vụ lập kế hoạch, phương án thực hiện cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước.
8	3400/QĐ-UBND	11/10/2022	V/v phân bổ kinh phí hỗ trợ bảo trì, sửa chữa tài sản cố định từ nguồn kinh phí cho chính sách hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích 2022.
9	3500/QĐ-UBND	15/12/2022	QĐ v/v phê duyệt điều chỉnh khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2022.
10	3799/QĐ-UBND	14/11/2022	V/v phê duyệt điều chỉnh phân bổ kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi 2022
11	3872/QĐ-UBND	18/11/2022	V/v phân bổ kinh phí nộp trả ngân sách Trung ương

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp (năm)	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Lê Minh Tân	28/10/1971	Thạc sĩ xây dựng công trình thủy	Tháng 8/2010	Phó Giám đốc, Phó Giám đốc điều hành, Chủ tịch Công ty
2	Lê Văn Vương	19/12/1966	Cử nhân Quản trị kinh doanh nông nghiệp	Tháng 2/2021	Cụm trưởng, Kiểm soát viên

3	Đỗ Trung Khánh	03/7/1973	Thạc sĩ kinh tế	Tháng 12/2019	Hạt trưởng Hạt quản lý đề điều, Tổng Giám đốc
4	Nguyễn Đức Hiếu	06/6/1971	Kỹ sư thủy lợi	T11/2014	Phó Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc
5	Vũ Văn Lượng	01/02/1974	Thạc sĩ kinh tế	T6/2010	Kế toán trưởng

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.
BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THUỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương (đ)	Hệ số	Tiền lương/năm (đ)	Tiền thưởng, thu nhập khác (đ)
1	Lê Minh Tân	Chủ tịch Công ty	25.000.000	6,64	300.000.000	25.440.000
2	Lê Văn Vương	Kiểm soát viên Công ty	21.000.000	5,32	252.000.000	21.840.000
3	Đỗ Trung Khánh	Tổng Giám đốc	24.000.000	6,31	288.000.000	23.940.000
4	Nguyễn Đức Hiếu	Phó Tổng Giám đốc	21.000.000	5,65	252.000.000	21.840.000
5	Vũ Văn Lượng	Kế toán trưởng	19.000.000	5,32	228.000.000	20.040.000

3. Hoạt động của Chủ tịch Công ty.
BẢNG SỐ 4: CÁC QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (nêu tóm tắt nội dung chính của văn bản)
----	------------	------	--------------------	--

1	01/QĐ-TLV	06/01/2022	Chủ tịch Công ty	V/v nâng lương đợt I năm 2022 cho 28 cán bộ, công nhân lao động.
2	29/QĐ-TLV	03/3/2022	nt	V/v tặng giấy khen cho các tập thể và cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm 2022.
3	30/QĐ-TLV	07/3/2022	nt	V/v kiện toàn hội đồng thanh lý tài sản Công ty.
4	36/QĐ-TLV	09/5/2022	nt	V/v thành lập đoàn kiểm tra, đánh giá chất lượng công trình, xây dựng phương án chống chống lụt bão năm 2022.
5	39/QĐ-TLV	01/7/2022	nt	V/v nâng bậc lương đợt II năm 2022 cho 15 cán bộ, công nhân lao động.
6	41/QĐ-TLV	14/7/2022	nt	V/v thanh lý công Cống Trung.
7	42/QĐ-TLV	03/8/2022	nt	V/v thanh lý công Cầu Bàng.
8	47/QĐ-TLV	19/9/2022	nt	V/v Ban hành quy chế văn thư, lưu trữ Công ty.
9	52/QĐ-TLV	12/12/2022	nt	V/v phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.
10	57/QĐ-TLV	30/12/2022	nt	V/v thành lập hội đồng kiểm kê tài sản năm 2022.

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên	Tỷ lệ tham dự họp
----	-----------	----------	---------------------	---------	--------------------------------	-------------------

1	Lê Văn Vương	19/12/1966	Cử nhân Quản trị kinh doanh nông nghiệp	Kiểm soát viên Công ty	02/2021	100%
---	--------------	------------	---	------------------------	---------	------

2. Các báo cáo Kiểm soát viên.

- Báo cáo kết quả, tình hình, nội dung hoạt động của Kiểm soát viên 6 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 6 tháng cuối năm 2022;
- Báo cáo kết quả, tình hình, nội dung hoạt động của Kiểm soát viên 9 tháng đầu năm, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp 3 tháng cuối năm 2022;
- Báo cáo thẩm định báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.
- Báo cáo kết quả, tình hình, nội dung hoạt động của Kiểm soát viên năm 2022, dự kiến phương hướng thực hiện năm 2023;

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

Không có

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

a. Chủ tịch Công ty

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Lê Minh Tân	Chủ tịch Công ty	Công ty Thủy lợi Vĩnh Bảo	T8/2010		
2	Nguyễn Thị Liên	Vợ	Thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
3	Lê Văn Thệnh	Bố đẻ	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		

4	Bùi Thị Điện	Mẹ đẻ	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
5	Nguyễn Văn Khoan	Bố vợ	xã Thanh Lương, Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
6	Lê Tuấn Lộc	Con đẻ	thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
7	Lê Minh Huy	Con đẻ	thị trấn Vĩnh Bảo, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
8	Lê Thị Tâm	Em ruột	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
9	Lê Văn Tú	Em ruột	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
10	Lê Xuân Vũ	Em ruột	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
11	Lê Văn Điền	Em rể	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
12	Phạm Thị Trà	Em dâu	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		
13	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	Em dâu	Xã Tiên Phong, huyện Vĩnh Bảo, HP	T8/2010		

b. Tổng Giám đốc: Đỗ Trung Khánh

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
----	----------------------	---------------------	--	---	---	--

1	Đỗ Trung Khánh	Tổng Giám đốc	Công ty Thủy lợi Vĩnh Bảo	T12/2019		
2	Phạm Thị Giang	Vợ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
3	Nguyễn Thị Loan	Mẹ đẻ	Xã Tân Hưng, huyện Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
4	Phạm Văn Nguu	Bố vợ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
5	Nguyễn Thị Dung	Mẹ vợ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
6	Đỗ Ngọc Ánh	Con đẻ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
7	Đỗ Trung Dũng	Con đẻ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
8	Đỗ Trung Ngạn	Anh ruột	Tân Hưng, Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
9	Đỗ Trung Cường	Anh ruột	Số 19 Lê Hồng Phong, HP	T12/2019		
10	Đỗ Trung Thịnh	Anh ruột	TP Hồ Chí Minh	T12/2019		
11	Đỗ Thị Phụng	Chị ruột	Tân Liên, Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
12	Đỗ Kim Oanh	Chị ruột	Tân Hưng, Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
13	Phạm Thanh Giang	Chị dâu	Quận Ngô Quyền, HP	T12/2019		
14	Phạm Thị Xuân	Chị dâu	TP Hồ Chí Minh	T12/2019		
15	Đặng Quốc Chích	Anh rể	Tân Liên, Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		

16	Phạm Văn Lương	Anh rể	Tân Hưng, Vĩnh Bảo, HP	T12/2019		
----	----------------	--------	------------------------	----------	--	--

c. Phó Tổng Giám đốc: Nguyễn Đức Hiếu

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người có liên quan
1	Nguyễn Đức Hiếu	Phó Tổng Giám đốc Công ty	Công ty Thủy lợi Vĩnh Bảo, số 12/256 KP Đông Thái, thị trấn Vĩnh Bảo	T 11/2014		
2	Nguyễn Thị Lan Hương	Vợ	Thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	T 11/2014		
3	Nguyễn Tấn Hưng	Bố đẻ	xã Vĩnh Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	T 11/2014		
4	Hà Thị Lan	Mẹ kế	xã Vĩnh Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	T 11/2014		
5	Nguyễn Đức Nghĩa	Em ruột	Số nhà 25 Ngõ 110 Nguyễn Văn Hới, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	T 11/2014		
6	Nguyễn Thị Thanh Tươi	Em ruột	Số nhà 15 Ngõ 110 Nguyễn Văn Hới, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	T 11/2014		
7	Nguyễn Tuấn	Em ruột	xã Vĩnh Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	T 11/2014		
8	Nguyễn Thị Bích Thảo	Em dâu	Số nhà 25 Ngõ 110 Nguyễn Văn Hới, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	T 11/2014		

9	Hà Thị Ngân	Em dâu	xã Vĩnh Phong, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	T 11/2014		
10	Phạm văn Tân	Em rể	Số nhà 15 Ngõ 110 Nguyễn Văn Hới, Cát Bi, Hải An, Hải Phòng	T 11/2014		
11	Vũ Thị Thuấn	Mẹ vợ	Số nhà 13 khu phố 1/5 thị trấn Vĩnh Bảo, Vĩnh Bảo, Hải Phòng	T 11/2014		

d. Kiểm soát viên: Lê Văn Vường

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người liên quan
1	Lê Văn Vường	Kiểm soát viên	Công ty Thủy lợi Vĩnh Bảo, số 12/256 khu phố Đồng Thái, thị trấn Vĩnh Bảo	02/2021		
2	Phạm Thị Thơ	Vợ	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
3	Phạm Viết Hình	Bố vợ	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
4	Lê Thị Đức	Mẹ vợ	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
5	Lê Thế Văn	Con đẻ	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
6	Lê Xuân Thắng	Con đẻ	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
7	Phạm Thị Chang	Con dâu	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên,	02/2021		

			huyện Vĩnh Bảo, HP			
8	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Con dâu	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
9	Lê Xuân Thuận	Anh ruột	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
10	Lê Văn Vương	Anh ruột	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
11	Lê Thị Thê	Chị ruột	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
12	Lê Thị Thiếp	Chị ruột	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
13	Bùi Văn Đạo	Anh rể	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
14	Hoàng Văn Lâm	Anh rể	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
15	Đoàn Thị Giòn	Chị dâu	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		
16	Nguyễn Thị Nghĩa	Chị dâu	Thôn Vĩnh Quang, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, HP	02/2021		

e. Kế toán trưởng Vũ Văn Lượng

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người có liên quan
----	----------------------	------------------	-----------------	---	---	---------------------------------------



					quan	liên quan
1	Vũ Văn Lương	Kế toán trưởng	Công ty Thủy lợi Vĩnh Bảo, số 12/256 KP Đông Thái, thị trấn Vĩnh Bảo	Tháng 6/2010		
2	Lương Kim Thoa	Vợ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
3	Vũ Minh Tỷ	Bố đẻ	Xã Tiền Phong, Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
4	Vũ Thị Liếng	Mẹ đẻ	Xã Tiền Phong, Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
5	Lương Đức Tường	Bố vợ	Xã Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
6	Phạm Thị Mịn	Mẹ kế	Xã Đồng Minh, Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
7	Vũ Thị Phương Liên	Con đẻ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
8	Vũ Lương Minh	Con đẻ	Thị trấn Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
9	Vũ Văn Luân	Em ruột	Xã Tiền Phong, Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		
10	Nguyễn Thị Lương	Em dâu	Xã Tiền Phong, Vĩnh Bảo, HP	Tháng 6/2010		

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan.

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch	Số Nghị quyết/Quyết định của HĐQT/HĐQT/ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Không có				

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của doanh nghiệp (người): 184.
- Mức lương trung bình người lao động/năm (triệu đồng): 73.540.000đ.
- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 12.500.000đ.